

Số: 114/2021/QĐHGT-HNGĐ

Bắc Quang, ngày 01 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Đơn khởi kiện/Đơn yêu cầu "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" đề ngày 05/10/2021 của anh Lù Văn L; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Q, tỉnh Hà Giang;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 10 năm 2021, về việc các bên thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ/một phần tranh chấp "Ly hôn, tranh chấp nuôi con", giữa;

- Người khởi kiện: Anh Lù Văn L, sinh năm 1995;

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Q, tỉnh Hà Giang.

- Người bị kiện: Chị Phan Thị Thu H, sinh năm 1999;

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Q, tỉnh Hà Giang. Sau khi nghiên cứu biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án, cùng các tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

XÉT THẤY:

Kết quả hòa giải thành có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Đã hết thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án nhận được biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và các tài liệu kèm theo, các bên không có ý kiến nào khác về nội dung đã thỏa thuận.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận nội dung hòa giải thành của các bên cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lù Văn L và chị Phan Thị Thu H thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh L và chị H thống nhất thỏa thuận. Chị Phan Thị Thu H là người trực tiếp chăm nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Lù Gia H1, sinh ngày 08/8/2019 cho đến khi cháu H1 đủ 18 tuổi; anh Lù Văn L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung với mức 2.000.000 đồng/tháng cho cháu H1. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 11 năm 2021 đến khi cháu H1 đủ 18 tuổi. Phương thức cấp

dưỡng: Theo tháng 01 lần vào ngày 25 (dương lịch) hàng tháng. Người nhận tiền cấp dưỡng nuôi cháu H1 là chị Phan Thị Thu H.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này. Vì quyền lợi của con chung, sau này chị H, anh L có quyền thay đổi về cấp dưỡng nuôi con và người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Anh L, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

3. Các bên, người đại diện, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại Quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được của quyết định, Viện kiểm sát nhân dân cung cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định nếu có căn cứ cho rằng nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên vi phạm một trong các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Đường sự;
- Chi cục THADS huyện Bắc Quang;
- UBND xã Tân Thành;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Hà Tuấn Vĩnh